

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: ~~2094~~ /UBND-KTTH
V/v báo cáo tình hình quản lý,
sử dụng tài sản công năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 5 năm 2022

Kính gửi:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: Ngoại vụ, Tư pháp, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình: Dân dụng và Công nghiệp, Giao thông tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2159/STC-QLGCS ngày 29/4/2022 về báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh năm 2021, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1472/UBND-KTTH ngày 01/4/2022 về việc báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2021.

2. Đối với tài sản công là nhà, đất, ô tô, tài sản xác lập sở hữu toàn dân, tài sản cố định khác: Yêu cầu các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương cập nhật dữ liệu vào phần mềm Quản lý tài sản công (<https://qltsc.mof.gov.vn>); đồng thời, gửi Sở Tài chính kèm theo các Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, thanh lý, điều chuyển (nếu có), các hồ sơ, tài liệu có liên quan để rà soát, duyệt dữ liệu vào phần mềm.

3. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: Yêu cầu Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi; UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành cập nhật dữ liệu vào phần mềm Tổng hợp số liệu kiểm kê tài sản hạ tầng giao thông đường bộ (<https://htgtdb.mof.gov.vn>) và báo cáo theo Mẫu số 02 (có xác nhận của Sở Giao thông vận tải), Mẫu số 03, 04, 05, 06 ban hành kèm theo Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; kèm theo các Quyết định phê duyệt quyết toán dự án

hoàn thành, thanh lý, điều chuyển (nếu có), các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi Sở Tài chính để rà soát, duyệt dữ liệu vào phần mềm.

4. Đối với tài sản công trình nước sạch nông thôn: Yêu cầu Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn; UBND các huyện, thị xã, thành phố cập nhật dữ liệu vào phần mềm Quản lý công trình nước sạch nông thôn (<https://ctns.mof.gov.vn>) và báo cáo các biểu mẫu (***có xác nhận của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn***) theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 149/2015/TT-BTC ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác phần mềm Quản lý tài sản công là công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung; kèm theo Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, thanh lý, điều chuyển (nếu có), các hồ sơ, tài liệu có liên quan, gửi Sở Tài chính để rà soát, duyệt dữ liệu vào phần mềm.

5. Thời gian hoàn thành báo cáo về Sở Tài chính **chậm nhất ngày 15/5/2022**.

6. Sở Tài chính chịu trách nhiệm tổng hợp Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công của tỉnh theo quy định. Đồng thời, theo dõi tình hình thực hiện báo cáo của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương để áp dụng quy định tại khoản 4 Điều 125 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện. Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương không thực hiện báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn, ảnh hưởng chung đến quá trình tổng hợp báo cáo của tỉnh, giao Sở Tài chính xem xét, đề nghị Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi tạm đình chỉ thanh toán các khoản chi phí liên quan đến tài sản phải báo cáo và không bố trí kinh phí mua sắm tài sản cố định vào dự toán ngân sách năm sau của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, HCQT, CBTH;
- Lưu: VT, KTTHa180.



Võ Phiên

Phụ lục số 01

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG NĂM 2021

(Kèm theo Công văn số ~~2094~~ UBND-KTTH ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh)



STT	Cơ quan, đơn vị	Nội dung chưa báo cáo
	Tổng số đơn vị	
I	Sở, ban ngành	
1	Văn phòng UBND tỉnh	Biểu mẫu chưa đúng theo TT 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017; Thiếu tài sản dưới 500tr
2	Sở Y tế	Thiếu tài sản xác lập sở hữu toàn dân
3	Sở Ngoại vụ	Thiếu biểu mẫu 04c (tài sản dưới 500 triệu đồng)
4	Sở Tư pháp	Thiếu biểu mẫu theo TT 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017
5	BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Thiếu biểu mẫu 04c (tài sản khác dưới 500tr)
6	BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	Thiếu biểu mẫu 04c (tài sản khác dưới 500tr)
7	BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh	Thiếu biểu mẫu 04c (tài sản khác dưới 500tr)
8	Trường Chính trị tỉnh	Biểu mẫu chưa đúng theo TT 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017; Thiếu tài sản dưới 500tr
II	Huyện, thị xã, thành phố	
1	Thành phố Quảng Ngãi	Thiếu mẫu 04a, 04b, 04c, hồ sơ tài liệu kèm theo
2	Thị xã Đức Phổ	Thiếu mẫu 04a, 04c, hồ sơ tài liệu kèm theo
3	Huyện Tư Nghĩa	Thiếu biểu mẫu theo TT 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017, hồ sơ tài liệu kèm theo
4	Huyện Mộ Đức	Biểu mẫu không đúng quy định theo TT 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017; hồ sơ tài liệu kèm theo
5	Huyện Sơn Tây	Biểu mẫu không đúng quy định theo TT 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017, hồ sơ tài liệu kèm theo
6	Huyện Sơn Hà	Biểu mẫu không đúng quy định theo TT 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017, hồ sơ tài liệu kèm theo

Phụ lục số 02

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ CẬP NHẬT SỐ LIỆU VÀO
PHẦN MỀM QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG**

(Kèm theo Công văn số 2022/UBND-KTTH ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh)

STT	Cơ quan, đơn vị	Đã cập nhật	Chưa cập nhật	Ghi chú
	Tổng số đơn vị	8	9	
I	Các Sở	2	2	
1	Sở Y tế		x	
2	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		x	
3	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	x		Chưa đầy đủ
II	Huyện, thị xã, thành phố	6	7	
1	Thành phố Quảng Ngãi		x	
2	Thị xã Đức Phổ	x		Chưa đầy đủ
3	Huyện Bình Sơn		x	
4	Huyện Sơn Tịnh		x	
5	Huyện Tư Nghĩa	x		Chưa đầy đủ
6	Huyện Nghĩa Hành		x	
7	Huyện Mộ Đức	x		Chưa đầy đủ
8	Huyện Minh Long	x		Chưa đầy đủ
9	Huyện Sơn Tây		x	
10	Huyện Sơn Hà		x	
11	Huyện Trà Bồng	x		Chưa đầy đủ
12	Huyện Lý Sơn		x	